

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÐ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 32/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BÐ, ngày 19 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ dân sự thụ lý số: 37/2021/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1992

Bị đơn: Anh Phan Thanh T1, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: Ấp TP, xã TT, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1992 và anh Phan Thanh T1, sinh năm 1989; Cùng địa chỉ: Ấp TP, xã TT, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Phan Thanh T1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Phan Thanh T3, sinh ngày 30/9/2018 đến khi con đủ 18 tuổi. Anh T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị T, anh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Ngọc T tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số 022118 ngày 05/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BĐ, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả lại cho chị T 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng còn lại theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- UBND xã PT;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiều My